

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 24-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Trọng Trung và ông Hoàng Văn Thứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Ngọc Giang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở UBND xã Khánh Yên Trung, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm lưu động trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Thị L (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 25 tháng 9 năm 1978 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn L và bà Hoa Thị Ng; Bị cáo có chồng là Vương Văn X, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1996 và con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/6/2024, tạm giam từ ngày 30/6/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Tuyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai – có mặt.

Người chứng kiến: Chị Hoàng Thị H - Sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn M, xã Minh M, huyện V, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 phút, ngày 23/6/2024, tại nơi ở của L, Công an xã Minh Lương bắt quả tang Dương Thị L đang tàng trữ trái phép chất ma túy. L tự giác lấy trong túi vải đang đeo trên người 02 gói nilon màu hồng bên trong có chất

bột khô màu trắng vón cục, lấy trên nền nhà tắm 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục giao nộp cho tổ công tác. L khai tất cả đều là Heroine tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người quả tang thu giữ vật chứng liên quan theo quy định. Tiến hành khám xét nơi ở của Dương Thị L thì không thu giữ gì khác.

Về nguồn gốc số ma túy, Dương Thị L khai nhận, khoảng 18 giờ ngày 23/6/2024, L gặp một người đàn ông không quen biết tại khu vực thôn M, xã M, mua của người này một gói ma túy với giá 900.000đồng. Sau đó mang về nhà chia tách lấy 02 gói nhỏ cho vào túi vải đeo bên người, số ma túy còn lại L giấu dưới nền nhà tắm, nhằm mục đích bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số 261/KL- GĐMT ngày 28/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 2,821gam chất bột khô màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Dương Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị L từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với cáo trạng và tội danh truy tố đối với Dương Thị L, tuy nhiên do bị cáo cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là dân công hỏa tuyến. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị L 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục

tổ tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị L đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi công khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ chứng minh bị cáo có hành vi mua 2,821gam Heroine với giá 900.000đồng, sau đó chia tách thành các gói nhỏ, cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy huỷ hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, gây mất trật tự an ninh, xã hội.

Đối với người bán ma túy cho Dương Thị L, cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Dương Thị L không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 2,821gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,151gam còn lại 2,67gam; khối lượng ma túy đã trích mẫu giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Số Heroine còn lại sau giám định là vật chứng mà Nhà nước cấm lưu hành và các mảnh nilon, mảnh giấy trắng, túi vải đeo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị của Viện kiểm sát:

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo với lý do bị cáo có bố đẻ là dân công hỏa tuyến là chưa phù hợp; Người bào chữa đề nghị mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội

của bị cáo nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn đề nghị của người bào chữa mới đủ sức răn đe phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là nặng, vì vậy cần xem xét mức hình phạt nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo với lý do bị cáo có bố để tham gia dân công hỏa tuyến là phù hợp với quy định nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Dương Thị L có đơn đề nghị miễn án phí với lý do cư trú ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Dương Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Dương Thị L 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2024.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 2,67gam Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định; 03 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh giấy trắng có chữ cùng niêm phong cũ đựng trong bì niêm phong, 01 túi vải có quai đeo đã qua sử dụng, thu giữ trong vụ án Dương Thị L ngày 23/6/2024

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2024.

3. Về án phí: Bị cáo Dương Thị L không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (bị cáo Dương Thị L cư trú tại thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội) Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an Văn Bàn (2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THA (2);

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

- Lưu HS,TA,THS,VP.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an Văn Bàn (2);
- PC (81); Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THA (2);

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

- Luru HS,TA,THS,VP.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- LưuHS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

